

**BỘ TÀI CHÍNH -
BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

BỘ TÀI CHÍNH - BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 08 tháng 3 năm 2007

Số: 16/2007/TTLT-BTC-
BLĐTBXH

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH
hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí
bồi dưỡng giáo viên dạy nghề

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16/12/2002 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

Căn cứ Nghị định số 139/2006/NĐ-CP ngày 20/11/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục và Bộ Luật Lao động về dạy nghề;

Căn cứ Quyết định số 874/TTg ngày 20/11/1996 của Thủ tướng Chính phủ về công tác bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước;

Liên Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quản lý và sử dụng kinh phí bồi dưỡng giáo viên dạy nghề hàng năm như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Thông tư này áp dụng cho hoạt động bồi dưỡng giáo viên dạy nghề với các loại hình bồi dưỡng thường xuyên, chuẩn hóa và bồi dưỡng nâng cao trình độ:

a) Bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ giáo viên dạy nghề: Về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, các quy định về dạy nghề; những kiến thức chuyên môn, tiến bộ khoa học, công nghệ mới thuộc chuyên môn giảng dạy; kỹ năng nghề; phương pháp giảng dạy, xây dựng chương trình và sử dụng phương tiện dạy học mới; ngoại ngữ, tin học;

b) Bồi dưỡng chuẩn hóa: Bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghề; nghiệp vụ sư phạm; ngoại ngữ, tin học và những nội dung khác cho giáo viên chưa đạt chuẩn hoặc chuẩn chức danh đang đảm nhiệm theo quy định;

c) Bồi dưỡng nâng cao trình độ: Thực hiện cho tất cả hoặc một bộ phận giáo viên dạy nghề, tùy theo yêu cầu của nghề nghiệp và nhiệm vụ được phân công cần đạt tiêu chuẩn của chức danh cao hơn; nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm, năng lực thực hành.

2. Việc bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng chuẩn hóa, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đội ngũ giáo viên dạy nghề thực hiện theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

II. NỘI DUNG VÀ MỨC CHI

1. Chi bồi dưỡng giáo viên ở trong nước

a) Chi tổ chức lớp học:

- Chi thuê phòng học, phòng thí nghiệm, thực nghiệm, nhà xưởng thực hành; thiết bị, phương tiện phục vụ cho giảng dạy và học tập: Mức chi theo hợp đồng thực tế và phù hợp với từng nghề; do thủ trưởng cơ quan, đơn vị tổ chức bồi dưỡng giáo

viên dạy nghề quyết định, nhưng tối đa không quá 15 % tổng chi phí khóa học;

- Chi nguyên, nhiên, vật liệu cho thực hành, thực tập: Mức chi quy định đối với từng nghề; do thủ trưởng cơ quan, đơn vị tổ chức bồi dưỡng giáo viên dạy nghề quyết định;

- Chi biên soạn chương trình, giáo trình: Tùy theo nội dung, chương trình đào tạo mà các cơ quan, đơn vị thực hiện viết chương trình, giáo trình cho phù hợp. Mức chi áp dụng theo quy định tại Thông tư số 87/2001/TT-BTC ngày 30/10/2001 của Bộ Tài chính hướng dẫn nội dung, mức chi xây dựng chương trình khung cho các ngành đào tạo đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và biên soạn chương trình, giáo trình các môn học;

- Chi ra đề thi kiểm tra đánh giá kết quả bồi dưỡng: Mức chi không quá 400.000 đồng/đề thi hoàn thành (bao gồm cả hướng dẫn và biểu điểm);

- Chi coi thi kiểm tra đánh giá kết quả bồi dưỡng: Mức chi không quá 50.000 đồng/buổi/người coi thi;

- Chi bồi dưỡng chấm thi: Mức chi không quá 20.000 đồng/bài chấm thi/người;

- Các nội dung chi theo mức thực tế

phát sinh và dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt:

+ Chi văn phòng phẩm, in ấn giáo trình, tài liệu trực tiếp phục vụ lớp học (không bao gồm tài liệu tham khảo);

+ Chi tiền điện, nước, tiền phục vụ, trông coi xe;

+ Chi phục vụ khai giảng, bế giảng; cấp chứng chỉ, khen thưởng cho các học viên xuất sắc;

+ Chi liên hệ tổ chức lớp học, liên hệ cho học viên đi khảo sát, thực tập thực tế (nếu có);

+ Chi các hoạt động văn hóa, thể thao cho học viên (nếu có);

+ Chi tiền thuốc thông thường cho học viên;

- Chi ăn, ở cho cán bộ quản lý lớp của cơ quan, đơn vị tổ chức bồi dưỡng giáo viên dạy nghề trong trường hợp phải mở lớp ở xa đơn vị: Mức chi thực hiện theo quy định chế độ công tác phí, hội nghị phí đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trong cả nước;

- Chi khác (nếu có phát sinh): Theo các quy định của Nhà nước.

b) Chi cho giảng viên

- Thù lao giảng viên (một buổi giảng 4 tiết):

+ Chi thù lao giảng viên chuyên nghiệp (giảng viên làm nhiệm vụ giảng dạy trong các trường sư phạm kỹ thuật, các trung tâm đào tạo, bồi dưỡng...): Mức chi 200.000 đồng/buổi. Đối với giảng viên tham gia giảng dạy các lớp học do cơ quan có thẩm quyền giao nhiệm vụ cho các trường, trung tâm thực hiện thì căn cứ số giờ giảng trong năm, được thanh toán theo chế độ phụ cấp giảng bài vượt giờ áp dụng cho giảng viên các trường cao đẳng, đại học;

+ Chi thù lao cho giảng viên là người có tay nghề cao: Mức chi 100.000 - 150.000 đồng/buổi;

+ Chi thù lao cho giảng viên, báo cáo viên là giáo sư, tiến sĩ, chuyên viên cao cấp, lãnh đạo các đơn vị liên quan thuộc các Bộ, ngành (từ cấp Vụ) và các chức danh tương đương trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề: Mức chi 150.000 - 200.000 đồng/buổi;

+ Chi thù lao cho giảng viên là nghệ nhân: Mức chi 200.000 - 300.000 đồng/buổi;

+ Chi thù lao cho Chuyên gia nước ngoài: Mức chi do cơ sở tổ chức bồi dưỡng thỏa thuận với chuyên gia, trên cơ sở khả năng bố trí kinh phí của đơn vị và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Chi phí đi lại, nơi ở cho giảng viên

theo quy định hiện hành của Nhà nước. Trường hợp đơn vị tổ chức lớp học không có điều kiện bố trí chỗ nghỉ cho giảng viên phải thuê ngoài thì mức chi theo chế độ quy định.

c) Chi hỗ trợ học viên

- Hỗ trợ một phần tiền ăn, ở, sinh hoạt cho học viên: Mức tối đa không quá 15.000 đồng/người/ngày, trong trường hợp học ở ngoài tỉnh và 10.000 đồng/người/ngày, trường hợp học trong tỉnh; do cơ quan, đơn vị tổ chức lớp bồi dưỡng giáo viên thanh toán;

- Cơ quan tổ chức bồi dưỡng giáo viên dạy nghề có trách nhiệm liên hệ, bố trí chỗ ăn, nghỉ cho học viên, bảo đảm thuận lợi cho việc tổ chức lớp học, đi lại, phù hợp với điều kiện của học viên. Toàn bộ chi phí về tiền ăn, ở, đi lại do học viên tự trả và được cơ quan cử đi thanh toán theo chế độ công tác phí Nhà nước quy định.

2. Chi bồi dưỡng giáo viên dạy nghề ở nước ngoài

Trường hợp các cơ quan, đơn vị thực hiện bồi dưỡng giáo viên dạy nghề ở nước ngoài được cấp có thẩm quyền quyết định hoặc thực hiện theo hợp đồng ký kết với cơ sở dịch vụ đào tạo ở nước ngoài thì nội dung, mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 79/2005/TT-BTC

ngày 15/9/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức Nhà nước và Thông tư số 91/2005/TT-BTC ngày 18/10/2005 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách Nhà nước bảo đảm kinh phí.

III. NGUỒN KINH PHÍ VÀ DỰ TOÁN, QUẢN LÝ, SỬ DỤNG KINH PHÍ

1. Nguồn kinh phí thực hiện

- Kinh phí chi cho các hoạt động bồi dưỡng giáo viên dạy nghề của các cơ quan, đơn vị chủ trì tổ chức lớp bồi dưỡng và các cơ sở dạy nghề bố trí trong dự toán chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị, cơ sở theo phân cấp ngân sách Nhà nước hiện hành hoặc từ nguồn Dự án tăng cường năng lực đào tạo nghề, thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục, đào tạo (nếu có) và nguồn thu hợp pháp khác;

- Các cơ sở dạy nghề công lập tự bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên theo quy định tại Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09/8/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006

của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính; chi phí bồi dưỡng giáo viên dạy nghề theo quy định tại thông tư này được tính vào chi phí hoạt động thường xuyên hợp lý của đơn vị;

- Các cơ sở dạy nghề tư thực: Được áp dụng các nội dung, mức chi quy định tại Thông tư này để chi bồi dưỡng giáo viên dạy nghề và được tính vào chi phí đào tạo hợp lý của đơn vị khi tính thuế thu nhập.

2. Dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí

- Hàng năm, cơ quan tổ chức bồi dưỡng giáo viên dạy nghề; các cơ sở có giáo viên dự các lớp bồi dưỡng lập dự toán kinh phí chi hoạt động bồi dưỡng giáo viên dạy nghề cùng với dự toán chi cho các hoạt động thường xuyên của đơn vị;

- Việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí chi hoạt động bồi dưỡng

giáo viên dạy nghề thực hiện theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn quản lý tài chính hiện hành của Nhà nước và các quy định tại Thông tư này. Không sử dụng kinh phí bồi dưỡng giáo viên dạy nghề cho các mục đích khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hàng năm, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tổng hợp và gửi báo cáo tình hình thực hiện tổ chức bồi dưỡng giáo viên dạy nghề về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính để tổng hợp báo cáo Chính phủ.

2. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Liên Bộ để bổ sung, sửa đổi./.

KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI
THỨ TRƯỞNG

Huỳnh Thị Nhân

KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ TÀI CHÍNH
THỨ TRƯỞNG

Đỗ Hoàng Anh Tuấn